**Môn: Tiếng Việt**

#  **Tập đọc: THẦY GIÁO**

**Thời gian thực hiện: Ngày 24 tháng 3 năm 2025**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- HS đọc trơn bài với tốc độ 40 – 50 tiếng/ phút, phát âm đúng các tiếng, không phải đánh vần. Biết nghỉ hơi sau các dấu câu.

- HS hiểu các từ ngữ trong bài.

- HS làm đúng bài tập đọc hiểu.

- HS hiểu câu chuyện nói về tình cảm của bạn học sinh với thầy giáo; các bạn học sinh rất yêu quý thầy giáo vì thầy rất quan tâm học sinh, ân cần, độ lượng.

**Phẩm chất, năng lực:**

 ***a. Phẩm chất:***

- Phẩm chất trách nhiệm: HS có ý thức về việc làm của mình.

- Phẩm chất nhân ái: Quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ bạn bè.

- Phẩm chất trung thực: biết nhận lỗi khi làm sai.

***b. Năng lực:***

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động tham gia các hoạt động, hoàn thành các nhiệm vụ trong bài học.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: mạnh dạn trình bày trước nhiều người, biết nói lên nhận xét, suy nghĩ của bản thân; biết phối hợp với các bạn trong nhóm, trong lớp để thực hiện các hoạt động và giải quyết vấn đề.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: đưa ra những cách giải quyết, suy nghĩ của bản thân; tích cực, chủ động tham gia các hoạt động của cá nhân và của nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

 **Giáo viên:**

- Máy tính, loa, máy chiếu.

- Bảng phụ.

**Học sinh:**

- Sách giáo khoa, VBT.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** | **HTĐB** |
| **TIẾT 1** |  |
| **1. Hoạt động mở đầu:**-Khởi động:-Kết nối: GV yêu cầu học sinh đọc thuộc lòng 6 dòng thơ cuối hoặc cả bài thơ Nắng.- Qua bài thơ, em thấy nắng giống ai?- GV nhận xét, tuyên dương.**2. Các hoạt động hình thành kiến thức mới:*****Hoạt động 1: Chia sẻ và giới thiệu bài.*****Mục tiêu:** Học sinh nói được về thầy cô của mình.**Năng lực:** Giao tiếp ngôn ngữ**Phẩm chất:** Chăm chỉ, trách nhiệm**Phương pháp**: Vấn đáp, thực hành- GV cho học sinh thảo luận nhóm đôi nói về thầy giáo, cô giáo của mình. - GV khuyến khích học sinh nói tự do về thầy, cô giáo của mình. Ví dụ: Bạn biết thầy cô giáo phải làm việc gì? Tính tình thầy cô giáo như thế nào? Nếu bạn là thầy giáo, cô giáo, bạn sẽ thế nào? - GV nhận xét, khích lệ.- GV giới thiệu bài: “Hôm nay các em sẽ đọc truyện kể về 1 thầy giáo”. (GV đưa tranh minh họa.)- GV yêu cầu HS quan sát, hỏi: Tranh vẽ gì?- GV nhận xét.***Hoạt động 2: Khám phá và luyện tập.******2.1 Luyện đọc*****a. Mục tiêu:** Học sinh đọc từ ngữ: *dãy bàn, đỏ ửng, ngừng đọc, sau lưng, múa may, quay lại, cúi gằm mặt, nhẹ nhàng, chuông báo, rụt rè, mỉm cười;* câu, và đoạn, cả bài.**Năng lực**: Hợp tác và giao tiếp ngôn ngữ**Phẩm chất:** Chăm chỉ, trách nhiệm**Phương pháp:** Vấn đáp, thực hànhb. GV đọc mẫu: giọng kể nhẹ nhàng, tình cảm.c. Luyện đọc từ ngữ: *dãy bàn, đỏ ửng, ngừng đọc, sau lưng, múa may, quay lại, cúi gằm mặt, nhẹ nhàng, chuông báo, rụt rè, mỉm cười.* | - HS hát: Em yêu trường em.- 2 HS học sinh đọc thuộc lòng 6 dòng thơ cuối hoặc cả bài thơ Nắng.- HS trả lời. - HS thảo luận nhóm đôi, chia sẻ cho bạn về thầy cô của mình.- HS trình bày, chia sẻ cho cả lớp về kết quả của nhóm mình. - HS lắng nghe- HS quan sát tranh.- HS trả lời theo những gì mình quan sát được.- HS lắng nghe.- HS đọc cá nhân, nhóm, lớp. | - *HS đọc bài nhiều lần**- HS luyện đọc theo bạn cùng bàn* |
|  **TIẾT 2** |  |
| **a. Luyện đọc câu**- GV: Bài đọc có bao nhiêu câu?- GV yêu cầu HS đọc nối tiếp từng câu, đọc liền 2 hoặc 3 câu ngắn.**b. Thi đọc đoạn, bài**.- GV yêu cầu HS nhìn SGK cùng luyện đọc trước khi thi.- GV nhận xét.***2.2. Tìm hiểu bài đọc*****Mục tiêu:** Học sinh hiểu được câu hỏi, làm được các bài tập đọc hiểu, HS hiểu câu chuyện nói về tình cảm của bạn học sinh với thầy giáo; các bạn học sinh rất yêu quý thầy giáo vì thầy rất quan tâm học sinh, ân cần, độ lượng.**Năng lực**: Hợp tác và giao tiếp ngôn ngữ**Phẩm chất:** Chăm chỉ, trách nhiệm**Phương pháp:** Vấn đáp, thực hành- GV hỏi: Vì sao các bạn học sinh rất thích thầy giáo của mình?- Bạn nhỏ mắc lỗi sẽ nói gì khi được thầy tha lỗi?- GV chốt và giáo dục cho các em biết ơn và yêu thương thầy cô của mình.***2.3. Luyện đọc lại*****Mục tiêu:** Học sinh đọc được cả bài theo vai được phân.**Năng lực**: Hợp tác và giao tiếp ngôn ngữ**Phẩm chất:** Chăm chỉ, trách nhiệm**Phương pháp:** Đóng vai, thực hành- GV phân vai cho học sinh: người dẫn chuyện, thầy giáo, 1 học sinh. - GV nhận xét, bình chọn tốp đọc tốt.**3.Hoạt động vận dụng :****Mục tiêu**: Học sinh biết vận dụng lý thuyết vào thực tế cuộc sống. **Phương pháp**: Luyện tập và thực hành. - Học sinh kể về kỉ niệm tốt với thầy cô đã từng dạy mình.- Giáo dục tư tưởng HS thông qua bài học.**4. Hoạt động nối tiếp:**- Đọc (kể) cho người thân nghe câu chuyện “Thầy giáo”. | - HS trả lời (14 câu).- HS đọc vỡ từng câu. - HS đọc nối tiếp từng câu( đọc liền 2 hoặc 3 câu ngắn) ( cá nhân, từng cặp).- Từng cặp HS nhìn SGK cùng luyện đọc trước khi thi.- Các cặp tổ thi đọc nối tiếp 3 đoạn. (từ đầu đến…*có sốt không*. / Tiếp theo đến…*nữa nhé*!”./ Còn lại).- Các cặp, tổ thi đọc cả bài. - 1 HS đọc cả bài.- Cả lớp đọc đồng thanh.- HS lắng nghe- HS đọc yêu cầu của bài tập. Cả lớp đọc lại.- Từng cặp học sinh trao đổi, làm bài trong VBT.- HS trả lời:a*. Vì thầy dạy buổi đầu tiên (Sai).* *b. Vì thầy rất quan tâm tới học sinh. (Đúng).* *c.Vì thầy dịu dàng bảo ban khi học trò nghịch ngợm ( Đúng).*- HS có thể nói: “*Cảm ơn thầy đã tha lỗi cho em. Chào thầy em về ạ*”. Hoặc “*Em cảm ơn thầy, em về ạ.*”- Lặp lại: 1 HS hỏi, cả lớp đáp.- HS lắng nghe- 3 học sinh làm thành 1 tốp để đọc theo vai GV đã phân.- 2 đến 3 tốp đọc.- Cả lớp cùng GV nhận xét, bình chọn tốp đọc tốt.- HS về kỉ niệm tốt với thầy cô đã từng dạy mình.- HS lắng nghe. | *- HS luyện đọc theo nhóm bạn* |

**IV. ĐIỀU CHỈNH BÀI DẠY**:…………………………………………………………….....

…………………………………………………………………………………………………